TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 568/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29/8/2025
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông (bà) Nguyễn Thị Bính Thân

2. Ông (bà) Lâm Thị Hoàng Oanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngoan - Cán bộ Tòa án nhân dân Khu vực X - Thành phố Hồ Chí Minh.

Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X – Thành phố Hồ Chí Minh: không tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực X – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 0033/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 245/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/8/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lý Thị Trà M; sinh năm: 1984; số CCCD: 068184006360

Địa chỉ: 69/48 Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ 69/48 Đ, Phường Y, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

Bị đơn: Ông Nguyen D; sinh năm: 1967; Hộ chiếu số: 660672103

Địa chỉ: 9105 G, D, C 80237, Hoa Kỳ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Ngày 21 tháng 7 năm 2025 Tòa án nhân dân Khu vực X – Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý vụ án dân sự về tranh chấp ly hôn, do nguyên đơn bà Lý Thị Trà M khởi kiện đối với bị đơn ông NGUYEN D. Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nguyên đơn bà Lý Thị Trà M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và Ông NGUYEN D tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn ngày 19 tháng 08 năm 2022 tại: UBND THÀNH PHỐ T, theo giấy kết hôn số: 26/2022. Sau khi kết hôn tôi và Ông NGUYEN D chung sống với nhau tại địa chỉ

6/7A Đường Q ,Phường E, Thành phố T, Tỉnh Lâm Đồng, đến ngày 25 tháng 09 năm 2022 thì ông NGUYEN D trở về Hoa Kỳ vợ chồng chúng tôi vẫn liên lạc thường xuyên với nhau qua điện thoại, tình cảm vợ chồng vẫn khắn khít, mặn nồng hạnh phúc. Đến ngày 20 tháng 12 năm 2023 tôi và ông NGUYEN D rạn nứt tình cảm, trải qua thời gian gần một năm rưỡi ông NGUYEN D không quay trở về Việt Nam thăm tôi. Vợ chồng xa cách mỗi người mỗi nơi tình cảm phai nhạt dần, những cuộc điện thoại cũng ít dần đi, chúng tôi đã không còn giành nhiều thời gian cho nhau như xưa. Những cuộc cãi vã xuất hiện với tần xuất ngày càng nhiều, mâu thuẫn gia đình trầm trọng , nguyên nhân lớn nhất là do cả hai đã không hòa hợp được với nhau khoảng cách giữa hai thế hệ quá lớn chồng tôi hơn tôi gần hai mươi tuổi, suy nghĩ của chồng tôi quá già so với một người thanh niên như tôi, hai tính cách trái ngược hoàn toàn với nhau, tôi thì thích đến những nơi đông vui ồn ào náo nhiệt, còn chồng tôi thì chỉ thích an dưỡng nghỉ ngơi ở những nơi yên tĩnh, mỗi lần đi ăn đi chơi cùng chồng, tôi đều cố gắng chiều theo chồng đến những nơi mà không phải dành cho tôi, lâu dần tạo cảm giác dồn nén ức chế, nên chúng tôi thường xuyên cãi vã lẫn nhau, rồi đến chuyện nấu nướng bếp núc chồng tôi ăn những món ăn mà tôi không thể chiều theo được, rồi đến chuyện sinh lý vợ chồng cũng thế chồng tôi cũng qua loa đại khái chẳng để ý gì đến cảm xúc của tôi. Dần già vợ chồng tôi nảy sinh nhiều mâu thuẫn cự cãi lẫn nhau do bất đồng quan điểm trong lối sống, cách sống thiếu cảm thông cho nhau, mặc dù cả 2 đã nhiều lần hàn gắn nhưng không kết quả. Cả hai đã không ở chung với nhau từ ngày 01/02/2024 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, muốn giải thoát cho nhau nên tôi làm đơn này kính mong tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giải quyết cho tôi được ly hôn với ông NGUYEN D.

Về con chung : không có

Về tài sản chung, nợ chung : Tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai được chứng thực của Tổng Lãnh Sự Quán nước CHXHCN Việt Nam tại S, Hoa Kỳ ngày 29/7/2025, bị đơn – ông NGUYEN D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và bà Lý Thị Trà M tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn ngày 19 tháng 08 năm 2022 tại UBND Thành phố T, theo giấy chứng nhận kết hôn số 26/2022. Sau khi kết hôn, cả hai chung sống với nhau tại địa chỉ 6/7A Đường Q ,Phường E, Thành phố T, Tỉnh Lâm Đồng. Đến ngày 25/09/2022, tôi trở về Hoa Kỳ, vợ chồng tôi vẫn duy trì liên lạc thường xuyên qua điện thoại, tình cảm vợ chồng lúc đó vẫn tốt đẹp. Tuy nhiên, từ ngày 20/12/2023, tình cảm giữa tôi và bà Lý Thị Trà M bắt đầu rạn nứt. Trong suốt gần 1 năm rưỡi tôi không quay lại Việt Nam thăm vợ. Sự xa cách về địa lý, thời gian đã khiến tình cảm phai nhạt dần, số lần liên lạc cũng thưa thớt hơn, hai bên không còn quan tâm, dành thời gian cho nhau như trước. Giữa vợ chồng xuất hiện nhiều mâu thuẫn, tranh cãi ngày càng thường xuyên, căng thẳng leo thang, nguyên nhân chủ yếu là do sự khác biệt về tính cách, tuổi tác. Tôi hơn vợ gần 20 tuổi, tư duy, lối sống có sự chênh lệch lớn. Tôi vốn hướng nội, thích sự tĩnh lặng, nghỉ dưỡng,

trong khi vợ tôi trẻ trung, thích những nơi náo nhiệt, đông người. Trong sinh hoạt hàng ngày, tôi thường cố gắng chiều theo vợ, nhưng về lâu dài điều này tạo cho tôi cảm giác gò bó, ức chế dẫn đến mâu thuẫn. Bên cạnh đó, sự khác biệt trong văn hóa ẩm thực (tôi quen ăn các món Âu, vợ tôi không hợp khẩu vị), cũng như vấn đề sinh lý vợ chồng do khoảng cách tuổi tác, khiến cả hai ngày càng xa cách, bất đồng. Dù đã nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng không đạt kết quả, đến ngày 01/02/2024, cả hai đã không còn sống chung và duy trì đời sống hôn nhân. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông làm bản tự khai này kính mong Tòa án nhân dân Khu vực X - TP. Hồ Chí Minh xem xét, giải quyết cho ông được ly hôn với bà Lý Thị Trà M.

Về con chung: không có

Về tài sản chung, nợ chung: Tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

[1]. Về tố tụng:

- Ngày 24/6/2025, bà Lý Thị Trà M khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông NGUYEN D. Ông NGUYEN D đang cư trú tại Hoa Kỳ, nên căn cứ vào điểm a, Khoản 1, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 21/7/2025 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chuyển thẩm quyền, chuyển hồ sơ đến Tòa án nhân dân Khu vực X – Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ theo Khoản 1, Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015 sửa đổi 2025 thì vụ việc này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực X – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Lý Thị Trà M và ông NGUYEN D có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 26/2022 ngày 19/8/2022 tại Ủy ban nhân dân Thành phố T, tỉnh Lâm Đồng thì bà M và ông D có đăng ký kết hôn nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên, từ ngày 20/12/2023 bà M và ông D tình cảm vợ chồng bắt đầu rạn nứt, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, khác biệt về văn hóa, khoảng cách địa lý. Do đó, có cơ sở xác định bà M và ông D đã không còn tình cảm với nhau, vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, không có khả năng hàn gắn, đoàn

tụ nên căn cứ vào Điều 19, Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của bà M về việc xin ly hôn với ông D.

- Về việc nuôi con: bà M và ông D khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông D khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, ông NGUYEN D khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Lý Thị Trà M và ông D phải chịu án phí đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238, khoản 1 Điều 273, điểm a khoản 5 Điều 477 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2025;

Căn cứ Điều 19; Điều 51; Điều 56; Điều 57, Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Lý Thị Trà M

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp chận yêu cầu ly hôn của bà Lý Thị Trà M. Bà M được ly hôn với ông NGUYEN D

- Về con chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản và nợ chung: Tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng bà Lý Thị Trà M phải nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001148 ngày 01/7/2025 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi cấn trừ, bà M đã nộp đủ án phí.

3. Bà Lý Thị Trà M có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày; ông NGUYEN D có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 01 (một) tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND TP.HCM;
- VKSND KVX;
- UBND Thành phố M, tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THA DS KVX;
- Các đương sự;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nguyễn Công Khả